

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 09/2019/TT-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 7 năm 2019

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -
Hạnh phúc
Số: 09/2019/TT-BCT Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện đối với đập có chiều cao từ 5 m trở lên hoặc hồ chứa có dung tích toàn bộ từ 50.000 m³ trở lên (sau đây gọi chung là đập, hồ chứa thủy điện) và an toàn cho vùng hạ du đập thủy điện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện.
2. Tổ chức, cá nhân khác liên quan đến hoạt động quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn từ hai xã, hai huyện, hai tỉnh trở lên* là hồ chứa thủy điện có đường biên cấm mốc xác định hành lang bảo vệ hồ chứa nằm trên địa bàn từ hai xã thuộc một huyện, hai huyện thuộc một tỉnh, hai xã hoặc hai huyện thuộc hai tỉnh trở lên.
2. *Đập thủy điện được xây dựng trên địa bàn hai xã, hai huyện, hai tỉnh trở lên* là đập thủy điện có phạm vi bảo vệ đập nằm trên địa bàn hai xã thuộc một huyện, hai huyện thuộc một tỉnh, hai xã hoặc hai huyện thuộc hai tỉnh trở lên.

Chương II

QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

Điều 4. Lập, điều chỉnh phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công xây dựng đập

1. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công xây dựng đập trình cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm định phương án theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Mẫu phương án quy định tại Phụ lục I Thông tư này.
2. Trường hợp tiến độ xây dựng đập, hồ chứa thủy điện thay đổi so với phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công được duyệt và không còn phù hợp với diễn biến khí tượng thủy văn tại thời điểm xây dựng, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh phương án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP.

Điều 5. Thời hạn hoàn thiện việc rà soát, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trong giai đoạn khai thác

Hàng năm, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm rà soát, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trước ngày 15 tháng 4 đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; trước ngày 15 tháng 8 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Nam Trung Bộ.

Điều 6. Lập, rà soát phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp

1. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp trình cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm định phương án theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Mẫu phương án quy định tại Phụ lục II Thông tư này.

2. Hàng năm, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm rà soát, hiệu chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp trình cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước ngày 01 tháng 4 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; trước ngày 01 tháng 8 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Nam Trung Bộ.

Điều 7. Bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

1. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 5 Điều 23 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP hoặc tự phê duyệt theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Mẫu phương án quy định tại Phụ lục III Thông tư này.

2. Trong giai đoạn khai thác, nếu có sự thay đổi về bố trí công trình và vị trí bố trí lực lượng bảo vệ thuộc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa, chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm điều chỉnh phương án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 5 Điều 23 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP hoặc tự phê duyệt theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP.

3. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Công Thương.

Điều 8. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành

1. Hệ thống giám sát vận hành, gồm:

a) Hệ thống giám sát thuộc phạm vi trách nhiệm của chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện theo quy định tại Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

b) Cột thủy chí hoặc trang thiết bị có tính năng tương tự để xác định được mực nước hạ lưu đập; trường hợp hạ lưu đập có trạm quan trắc khí tượng thủy văn thì có thể khai thác thông tin mực nước hạ du từ trạm quan trắc này thay cho cột thủy chí hoặc trang thiết bị có tính năng tương tự cột thủy chí.

2. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện quyết định vị trí lắp đặt cột thủy chí hoặc trang thiết bị có tính năng tương tự cột thủy chí.

Điều 9. Lắp đặt hệ thống cảnh báo vận hành phát điện, vận hành xả lũ

Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm thống nhất với Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn địa phương vùng hạ du trong việc lắp đặt hệ thống cảnh báo vận hành phát điện, vận hành xả lũ tại vùng hạ du, gồm:

1. Vị trí lắp đặt.

2. Trang thiết bị cảnh báo lắp đặt tại từng vị trí.

3. Những trường hợp phải cảnh báo.

4. Thời điểm cảnh báo.

5. Hình thức cảnh báo.

6. Quyền, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cảnh báo.

Điều 10. Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện

1. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện gửi Sở Công Thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện

theo thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục IV Thông tư này.

2. Sở Công Thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương trước ngày 30 tháng 4 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; trước ngày 30 tháng 8 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Nam Trung Bộ.

Điều 11. Lập quy trình vận hành hồ chứa thủy điện

Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập quy trình vận hành hồ chứa thủy điện trình cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm định theo quy định tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP hoặc tự phê duyệt theo quy định tại khoản 8 Điều 12 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Mẫu quy trình vận hành quy định tại Phụ lục V Thông tư này.

Điều 12. Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện của Bộ Công Thương

1. Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện của Bộ Công Thương do Bộ trưởng Bộ Công Thương thành lập theo đề xuất của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

2. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp là cơ quan thường trực, có trách nhiệm thành lập Tổ Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật giúp việc cho Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện trong việc kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc trách nhiệm kiểm tra, đánh giá của Bộ Công Thương.

3. Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm lập Báo cáo đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện gửi Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp trước ngày 01 tháng 3 hàng năm đối với đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng ở khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; trước ngày 01 tháng 6 hàng năm đối với khu vực Nam Trung Bộ. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục VI Thông tư này.

Điều 13. Kiểm định an toàn đập thủy điện